



Ban Tổng giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty năm 2019, định hướng hoạt động và kế hoạch SXKD năm 2020 kính trình Đại hội đồng cổ đông, với các nội dung như sau.

PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019

I. Đánh giá chung

Trong năm 2019, tình hình thị trường VLXD - gạch ngói đất nung tiếp tục khó khăn, cạnh tranh gay gắt về giá bán đối với sản phẩm ngói lợp và gạch ốp lát Cotto, nguồn cung lớn hơn rất nhiều so với nhu cầu thị trường, do vậy ngay từ đầu năm Công ty đã chủ động nắm bắt và kiểm soát tình hình, tập trung triển khai điều hành quyết liệt các giải pháp trọng tâm. Theo đó, kết quả SXKD toàn Công ty cơ bản đạt được kế hoạch giao, thể hiện qua 02 chỉ tiêu chính là doanh thu, lợi nhuận, cụ thể như sau.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% TH/KH
1	Doanh thu	Tr.đ	2.027.100	1.999.265	98,6
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	146.000	159.025	108,9

II. Đánh giá kết quả các mặt hoạt động SXKD năm 2019

1. Sản lượng sản xuất (Công ty mẹ)

Tình hình hoạt động sản xuất tại các đơn vị tương đối ổn định, mức sản xuất được điều độ linh động theo phản ứng của thị trường, kết quả thực hiện sản xuất tại các đơn vị cơ bản đạt so với kế hoạch đặt ra, cụ thể như sau:

Stt	Tên gọi sản phẩm	Đvt	KH Năm 2019	Thực hiện Năm 2019	% TH/KH
I	Nhà máy Tiêu Giao				
+	Gạch 2 lỗ	Viên	23.231.000	22.683.043	97,6
+	Ngói 22	Viên	44.700.100	40.639.088	90,9
+	Gạch ngói khác	Viên	16.438.600	22.509.725	136,9
II	Nhà máy Hoành Bồ				
+	Gạch 2 lỗ	Viên	0	1.456.230	-
+	Ngói 22	Viên	26.280.400	27.278.415	103,8
+	Gạch ngói khác	Viên	9.777.800	11.296.707	115,5
III	Nhà máy Cotto GD				
+	Nhóm gạch lát 300x300x12	m2	2.255.689	2.018.758	89,5
+	Nhóm gạch lát 400x400x12	m2	2.575.274	2.649.660	102,9
+	Nhóm gạch Cotto khác	m2	2.512.660	2.387.343	95,0



2. Chất lượng sản phẩm sản xuất

Chất lượng nung đốt tại các đơn vị sản xuất đều đạt và vượt kế hoạch được giao, đặc biệt, tỷ lệ chất lượng (A1/AB) sản phẩm ngói 22v/m² tại nhà máy Tiêu Giao đạt 84,1% tăng +7% so với mức khoán; tại nhà máy gạch Hoàn Bồ đạt 88,8% tăng +4,8 % so với khoán; tại nhà máy Cotto GD đa số chất lượng sản phẩm đều đạt và vượt mức khoán.

3. Công tác đầu tư

3.1 Dự án chuyển đổi nhiên liệu và sản xuất 100% ngói tại nhà máy Tiêu Giao (GD2)

Kế thừa thành quả hoạt động chuyển đổi sản xuất 100% ngói (GD1) tại nhà máy Tiêu Giao, Tổng công ty Viglacera đã phê duyệt chủ trương, cho phép triển khai dự án chuyển đổi nhiên liệu và sản xuất 100% ngói (GD2), theo văn bản số 563/TCT-HĐQT ngày 02/12/2018 của Hội đồng Quản trị TCT Viglacera và Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 14/3/2019, v/v chuyển đổi nhiên liệu và sản xuất 100% ngói GD2 tại nhà máy Tiêu Giao.

Theo đó các hạng mục của dự án được triển khai tuân thủ đúng trình tự và quy định của pháp luật, dự án được khai thác vào thời điểm 7/2019 với kết quả đạt và vượt mục tiêu của dự án.

3.2 Dự án đầu tư Máy tách đá trong nguyên liệu tại nhà máy Tiêu Giao.

Dự án đầu tư máy tách đá (trong nguyên liệu sản xuất) được triển khai thực hiện trên cơ sở văn bản số 318/TCT-HĐQT ngày 29/06/2018 của Tổng công ty Viglacera, về việc chấp thuận chủ trương thuê tài chính máy tách đá phục vụ sản xuất tại nhà máy Tiêu Giao; Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐQT ngày 25/12/2018 của Hội đồng quản trị Công ty Viglacera Hạ Long, thông qua việc thuê tài chính máy tách đá tại nhà máy Tiêu Giao.

Hệ thống máy tách đá được triển khai và tuân thủ đúng trình tự pháp luật, được nghiệm thu và bắt đầu khai thác từ ngày 7/8/2019. Theo đó, ngay sau khi đưa vào vận hành, hệ thống đã mang lại hiệu quả tích cực như thay thế lao động thủ công; sử dụng tối đa mọi nguồn nguyên liệu tại chỗ, tránh dư thừa lãng phí; tái sử dụng nguyên liệu gạch xây (đang tồn kho) để sản xuất sản phẩm ngói lợp, nâng cao hiệu quả chung của Công ty.

3.3 Các dự án đầu tư khác

Ngoài các dự án đầu tư như đã nêu ở trên, một số dự án khác cũng được Công ty triển khai, sau khi được Tổng công ty Viglacera chấp thuận chủ trương bao gồm Dự án thay thế máy biến áp nhà máy Hoàn Bồ; Thuê tài chính xe ô tô phục vụ khối văn phòng Công ty và Dự án Hệ thống nghiền khô tại nhà máy Hoàn Bồ. Các dự án đều đảm bảo tiến độ, chất lượng và tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Công tác bán hàng

Trong năm 2019, Công ty chỉ đạo Công ty TNHH MTV Thương mại Viglacera Hạ Long (công ty con), tiếp tục thực hiện các hoạt động phát triển thương hiệu Viglacera Hạ Long trên nhiều vùng miền thị trường, như tổ chức hội nghị khách hàng, tham gia các hội chợ vật liệu xây dựng, hỗ trợ đại lý nhằm gia tăng doanh số bán hàng, cụ thể:

Thời điểm đầu năm 2019, Lãnh đạo Công ty và Công ty TNHH MTV Thương mại Viglacera Hạ Long (VTH) đã tổ chức đi chúc tết tất cả các đại lý có doanh thu cao nhất thuộc top 50 vùng thị trường trên cả nước nhằm động viên/khích lệ đại lý tiếp tục hợp tác phân phối sản phẩm của Công ty.



Tham gia 6 hội chợ trong nước bao gồm Vietbuild TP Hồ chí Minh, Vietbuild Đà Nẵng, Hội chợ Expo tại trung tâm Hội nghị quốc gia; tham gia triển lãm tại Myanmar, Philippin, Indonesia.

Mở mới được 03 đại lý cấp I, chấm dứt hợp đồng với 03 đại lý bán hàng không hiệu quả tại Thái Bình, Hà Giang và Hà Nội.

Tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác phối hợp và chăm sóc khách hàng (đại lý), cán bộ thị trường thường xuyên cùng với đại lý tìm kiếm khách hàng và hỗ trợ tư vấn về kỹ thuật sản phẩm, hướng dẫn sử dụng sản phẩm.

5. Công tác quản lý vận hành doanh nghiệp

Xây dựng định mức khoán, triển khai giao giá thành công xưởng, giá bán, doanh thu cho các đơn vị trực thuộc theo từng tháng nhằm bám sát kế hoạch, cũng như tìm các giải pháp bù đắp nếu không đạt các chỉ tiêu kế hoạch hàng tháng.

Thực hiện nghiêm túc hệ thống báo cáo quản trị sản xuất kinh doanh, hàng tuần, hàng tháng và nắm bắt diễn biến chi phí so kế hoạch giao; phân tích nguyên nhân lỗi từ đó có hướng điều chỉnh kịp thời.

Minh bạch hoá toàn bộ các mặt hoạt động của Công ty.

6. Công tác chăm lo Đời sống vật chất, phong trào, đoàn thể

Tiếp tục chính sách/mục tiêu của Công ty, người lao động là đối tượng được quan tâm hàng đầu, có thể nói rằng “người lao động đã và đang được công ty chăm lo toàn diện” Cụ thể:

Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động. CBCNV toàn Công ty được tham gia và đóng đầy đủ BHXH, BHYT theo đúng luật định, đúng hạn đối với cơ quan quản lý nhà nước. Việc chi trả tiền lương đối với người lao động luôn đúng kỳ hạn, không nợ lương.

Đối với các phong trào văn hoá, thể thao được duy trì và phát huy tốt, điều này góp phần không nhỏ vào kết quả thành công trong năm 2019 của Công ty.

Kết luận: Năm 2019, mặc dù có nhiều khó khăn nhưng với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự điều hành năng động của Ban tổng giám đốc cùng sự cố gắng hết sức nỗ lực khắc phục khó khăn của toàn bộ CBCNV, Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

010
ÔNG
Ổ PH
GLAC
HÀ LC
VG.T



PHẦN THỨ HAI KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020

Trên cơ sở kết quả đã đạt được của năm 2019, Công ty đánh giá cơ hội, thách thức và xây dựng các chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD năm 2020 như sau:

I. Các chỉ tiêu chính (hợp cộng)

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	Ghi chú
1	Doanh thu	Triệu đồng	156.155	
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	2.079.555	

II. Mục tiêu phấn đấu

Phấn đấu hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận theo từng tháng; cả năm 2020 đạt mức lợi nhuận theo kế hoạch được giao.

Kiểm soát các chi phí SXKD theo kế hoạch; các yếu tố ảnh hưởng khó kiểm soát như thị trường và giá bán; giá nhiên liệu đầu vào (xăng/ dầu/ điện) do Chính phủ điều tiết, Công ty phải xây dựng phương án ứng phó kịp thời để thực hiện bằng được chỉ tiêu lợi nhuận.

III. Các giải pháp thực hiện

1. Công tác bán hàng

+ Tiếp tục phát triển thị trường, thương hiệu; kết hợp với ban Thương mại Tổng Công ty Viglacera thực hiện tốt các chương trình khuyến trương thương hiệu, truyền thông, hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước, quảng bá giới thiệu sản phẩm mới.

+ Xây dựng giá bán sản phẩm linh hoạt đảm bảo tiêu thụ được và không ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận của công ty đã đặt ra.

+ Công tác xuất khẩu: Tập trung phát triển thị trường xuất khẩu, phấn đấu đảm bảo kim ngạch xuất khẩu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch. Chủ động mở rộng thị trường nâng cao doanh số xuất khẩu khi các đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty và Công ty CP Clinker Viglacera (Công ty con) phát triển sản phẩm mới.

2. Công tác vận hành tài chính

Thực hiện đầu tư trên cơ sở nguồn vốn trung dài hạn được tài trợ từ ngân hàng thương mại, đồng thời quá trình đầu tư được tuân thủ các trình tự quy định của pháp luật, đảm bảo chất lượng tiến độ, khai thác hiệu quả sau đầu tư. Duy trì vận hành công tác tài chính đảm bảo trạng thái cân đối tài chính giữa nợ ngắn hạn và dài hạn.

3. Công tác quản trị sản xuất

Tiếp tục nghiên cứu và tìm giải pháp thực hiện để tiết giảm tiêu hao nhiên liệu; Rà soát chi phí sản xuất, trong đó tập trung kiểm soát các chi phí có giá trị lớn như sửa chữa máy móc thiết bị định kỳ theo kế hoạch đăng ký.

4. Công tác quản lý và điều hành

Thực hiện điều hành sản xuất theo thị trường linh hoạt để sản xuất các mặt hàng đáp ứng yêu cầu thị trường; duy trì việc minh bạch hoá toàn bộ các mặt hoạt động SXKD trong toàn Công ty.

14
TY
AN
ER
NG
2020



5. Công tác đầu tư phát triển

Công ty chủ động lập và trình các hồ sơ thu tục theo đúng Quy chế Quản lý hoạt động đầu tư, đảm bảo đúng theo kế hoạch, tiến độ cũng như trình tự theo pháp luật. Các dự án đầu tư chiều sâu nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng quy mô sản xuất, cụ thể như sau.

5.1 Dự án nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp

Chuẩn bị và triển khai thực hiện đầu tư phần mềm ERP, nhằm ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, thu thập dữ liệu, lưu trữ, phân tích, diễn giải và báo cáo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách thống nhất, thông suốt, phản ứng kịp thời trước những thay đổi liên tục của môi trường bên ngoài.

Đồng thời, việc triển khai áp dụng thành công phần mềm ERP để tiết kiệm chi phí trong điều hành quản lý, tăng năng suất lao động, tăng năng lực cạnh tranh và đem lại lợi ích lâu dài cho Công ty, dự kiến tổng đầu tư bằng 35,25 tỷ đồng (1.500.000 USD) và hoàn thành trong năm 2021.

5.2 Nghiên cứu, chuẩn bị đầu tư và đầu tư dự án mới, nâng cao quy mô sản xuất

Thực hiện tìm kiếm khảo sát, đánh giá kỹ lưỡng về nguồn nguyên liệu, mặt bằng sản xuất, chủng loại sản phẩm, thị trường và các yếu tố đầu vào như công nghệ, thiết bị và các điều kiện liên quan, đảm bảo tính khả thi để triển khai đầu tư 'Nhà máy sản xuất ngói lợp', công suất dự kiến đạt 03 triệu m² sản phẩm/năm.

Địa điểm đầu tư của dự án phải phù hợp với quy hoạch tại địa phương, nguồn nguyên sản xuất có chất lượng và trữ lượng đảm bảo cho sản xuất trong dài hạn, công nghệ sản xuất tiên tiến – hiện đại với cấp độ ứng dụng tự động hóa cao, sản phẩm cỡ kích thước từ 10-15 viên/m², chất lượng vượt trội, gần gũi với thị hiếu tiêu dùng trong và ngoài nước.

Tổng mức đầu tư dự kiến bằng 460 tỷ đồng và kế hoạch thực hiện dự án trong năm 2020 bằng 10,0 tỷ đồng, tập trung vào công tác khảo sát, nghiên cứu tiền khả thi, triển khai các thủ tục pháp lý và công tác giải phóng mặt bằng đầu tư của dự án.

2.3 Các dự án đầu tư chiều sâu, nâng cao năng lực cạnh tranh

Các dự án đầu tư chiều sâu khác, được triển khai tại các nhà máy sản xuất trực thuộc Công ty, nhằm đảm bảo duy trì, ổn định và phát triển các mặt hoạt động sản xuất, tiết giảm lao động trực tiếp trong Công ty.

(Chi tiết danh mục, tổng mức đầu tư, kế hoạch thực hiện các dự án trong năm 2020, cụ thể theo Phụ lục đính kèm)

Trên đây là báo cáo Kết quả SXKD năm 2019, phương hướng - nhiệm vụ SXKD năm 2020 của Ban Tổng Giám đốc Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông.

CÔNG TY CP VIGLACERA HẠ LONG



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Hồng Quang



Phụ lục – KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2020

1. Dự án đầu tư chiều sâu

Đvt: Triệu đồng

TT	Tên Dự án/hạng mục	ĐVT	Số lượng	TMĐT (Dự kiến)	KHĐT 2020 (tr.đồng)
A	Đầu tư mới cho sản xuất			26.210	26.210
1	Nm Tiêu Giao			12.280	12.280
+	Mua sắm 02 Máy phay CNC qua sử dụng	Cái	2	5.000	5.000
+	Mua sắm 01 Trạm khí nén kiểu trục vít 55Kw	Hệ	1	500	500
+	Đầu tư 400m2 nhà chọn sản phẩm, mái ngói kiểu 22v/m2	m2	400	780	780
+	Đầu tư 06 Hệ thống nạp dỡ ngói mộc 22v/m2 vào kệ phơi	Hệ	6	6.000	6.000
2	Nhà máy Hoàn Bò			6.530	6.530
+	Máy phát điện 850KVA và hệ thống phụ trợ	Hệ	1	2.530	2.530
+	Đầu tư 04 Hệ thống nạp dỡ ngói mộc 22v/m2 vào kệ phơi	Hệ	4	4.000	4.000
3	Nhà máy Cotto GĐ			7.400	7.400
+	Mua sắm 01 Máy xúc đào bánh xích PC200	Cái	1	2.200	2.200
+	Đầu tư 01 Máy cắt gạch tấm treo khổ rộng 1500mm	Cái	1	1.500	1.500
+	Mua sắm 01 Máy xúc lật (WA 380) đã qua sử dụng	Cái	1	2.300	2.300
+	Đầu tư 03 Máy vào vỏ hộp tự động cho sản phẩm gạch ốp lát	Cái	3	1.400	1.400
B	Cho bộ phận khác			35.250	35.250
+	Phần mềm quản trị Công ty ERP	Gói	1	35.250	35.250
C	Các dự án đổi mới công nghệ thực hiện năm 2020 và các năm tiếp theo			220.266	0
1	Nhà máy Tiêu Giao			92.000	
+	Hệ gia công - nghiền khô nguyên liệu	Hệ	1	24.000	
+	Hệ lò sấy con lăn	Hệ	1	31.500	
+	Kho bù sản phẩm và dây chuyền kết nối giữa Hệ tạo hình và kho bù	Hệ	1	10.500	
+	Hệ thống Robot bốc ngói/dỡ khay sau sấy	Hệ	1	7.500	
+	Hệ thống Robot hỗ trợ bốc dỡ ngói trên xe goòng ra lò	Hệ	1	4.500	
+	Hệ thống Robot bốc xếp ngói lên Palet	Hệ	1	3.000	
+	Dây chuyền hồi lưu khay sấy	Hệ	1	3.000	
+	Quy hoạch MMTB toàn nhà máy	Hệ	1	8.000	
2	Nhà máy Hoàn Bò			41.400	-
+	Hệ lò sấy con lăn	Hệ	1	21.000	
+	Kho bù sản phẩm và dây chuyền kết nối giữa Hệ tạo hình và kho bù	Hệ	1	7.000	
+	Hệ thống Robot bốc ngói/dỡ khay sau sấy	Hệ	1	5.000	
+	Hệ thống Robot hỗ trợ bốc dỡ ngói trên xe goòng ra lò	Hệ	1	3.000	
+	Hệ thống Robot bốc xếp ngói lên Palet	Hệ	1	2.000	
+	Dây chuyền hồi lưu khay sấy	Hệ	1	2.000	
+	Xe goòng hầm sấy ngói	Hệ	1	1.400	
3	Dự án hạ tầng			86.866*	
+	Cảng xuất hàng P.Hà Khâu (41.008m2)	Hệ	1	34.580	
+	Tuyến đường nối từ cảng Hà Khâu ra đường An Tiêm	md	1600	16.259	
+	Bến bãi xuất nhập ng.liệu và SP tại sông Mãn - HB(46.068 m2)	Hệ	1	36.027	
	Tổng cộng (A+B+C)			281.726	61.460

2. Dự án đầu tư mở rộng quy mô sản xuất

TT	Tên Dự án/hạng mục	ĐVT	Số lượng	TMĐT (Dự kiến)	KHĐT 2020 (tr.đồng)
1	Đầu tư mở rộng quy mô sản xuất Nhà máy ngói (mới), kích thước sản phẩm từ 10 -15 viên/m2 và có phương án tráng men; công suất 03 triệu viên/năm.	Hệ	1	460.000	10.000

1/1